TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **135**/2020/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 31tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2020/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm10, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 10, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các điều 55,57, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phan Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Phan Thị Bảo Ch, sinh ngày 13/11/2015 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến 18 tuổi trưởng thành.

Tạm hoãn khoản tiền đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh T cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh Phan Văn T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung. Không ai đ□ợc cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phan Văn T không yêu cầu tòa án giải quyết phân chia tài sản chung.

- *Về nợ:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phan Văn T không nợ cá nhân hay tập thể nào. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phan Văn T thống nhất thỏa thuận chị H nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 150.000đồng. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D biên lai số AA/2019/ 0004259 ngày 14/08/2020 (chị H đã nộp đủ án phí). Trả lại cho chị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSDC huyện D
- Chi cục THADC
- Các đương sự
- UBND xã T
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm